

Bản án số: **03/2023/HS-ST**
Ngày: 31-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Đẻ

Bà Phạm Thị Việt Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1- Nguyễn Minh Bc1 (B), sinh ngày 09/9/1991 tại An Minh, Kiên Giang; giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp X A, xã T, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: thợ sửa xe; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị C T; vợ là Trương thị H T, chưa có con; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến ngày 15/7/2022 cho bảo lãnh; hiện đang tại ngoại; (có mặt).

2- Lâm Văn Bc2, sinh ngày 05/12/1997 tại Hòn Đất, Kiên Giang; giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp TA, xã BS, huyện Hòn Đất, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê (ngư phủ); trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lâm Văn C và bà Nguyễn Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo hiện đang tại ngoại; (có mặt).

3- Lê Thanh Bc3, sinh ngày 04/6/2001 tại Hòn Đất, Kiên Giang; giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp VR, xã BS, huyện Hòn Đất, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm

thuê (ngư phủ); trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Thanh L và bà Đặng Thị K P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo hiện đang tại ngoại; (có mặt).

4- Đồng Văn Bc4, sinh ngày 21/7/2003 tại Hòn Đất, Kiên Giang; giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp VR, xã BS, huyện Hòn Đất, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê (ngư phủ); trình độ văn hóa: 2/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đồng Văn L và bà Đặng Thị K; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 25/8/2022 đến ngày 27/12/2022 cho bảo lãnh; hiện đang tại ngoại; (có mặt).

5- Huỳnh Tấn Bc5, sinh ngày 15/12/2003 tại Hòn Đất, Kiên Giang; giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp VR, xã BS, huyện Hòn Đất, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê (ngư phủ); trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn Nh và bà Nguyễn Thị T P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 25/8/2022 đến ngày 28/12/2022 cho bảo lãnh; hiện đang tại ngoại; (có mặt).

- *Người bào chữa:*

+ *Bào chữa cho bị cáo Bc1:* Luật sư Mai Thường X, Văn phòng Luật sư Phạm Văn Cần, Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt);

+ *Bào chữa cho bị cáo Bc5:* Ông Bùi Đức Đ là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt);

- *Bị hại:*

(1) Nguyễn Minh Bc1, sinh năm 1991 tại An Minh, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp X A, xã T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang (có mặt);

(2) Lâm Văn Bc2, sinh năm 1997 tại Hòn Đất, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp TA, xã BS, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (có mặt);

(3) Lê Thanh Bc3, sinh năm 2001 tại Hòn Đất, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp VR, xã BS, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (có mặt);

(4) Huỳnh Tấn Bc5, sinh năm 2003 tại Hòn Đất, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp VR, xã BS, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (có mặt);

(5) Đồng Văn Bc4, sinh năm 2003 tại Hòn Đất, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp VR, xã BS, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/10/2021, Lâm Văn Bc2, Lê Thanh Bc3, Đồng Văn Bc4 và Huỳnh Tấn Bc5 đi ghe biển neo đậu ở vàm X và thuê xe ô tô đi uống bia ở ấp 7, xã Đ, huyện An Minh. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì xe quay về vàm X, Lâm Văn Bc2 và Huỳnh Tấn Bc5 đi chơi tiếp còn Lê Thanh Bc3 và Đồng Văn Bc4 đứng đợi. Lúc này, Nguyễn Minh Bc1 trên đường đi về nhà thấy Bc4 và Bc3 nên Bc1 nói “Tụi mày ăn trộm hả?”, thì xảy ra cự cãi, đánh nhau giữa Bc1 và Bc3. Bc1 nhặt 02 viên gạch bể xông vào túm tóc, dùng tay đánh Lê Thanh Bc3, dùng gạch đập lên đầu Bc3 một cái. Trong lúc đang đánh nhau thì Lâm Văn Bc2 và Huỳnh Tấn Bc5 đi đến can ngăn và xảy ra đánh nhau giữa Bc2 và Bc1. Nguyễn Minh Bc1 chạy vào nhà Trương Văn C lấy 01 cây gậy 03 khúc chạy ra đánh vào khuỷu tay trái của Lâm Văn Bc2 01 cái, Bc2 bỏ chạy lội qua kênh trèo lên cây trôn, Bc1 lội qua kênh tìm Bc2. Lúc này có Lý Minh Sơn (Sơn chùa) nhìn thấy nên kêu đồ dọc rước Sơn và Bc1 qua bờ bên kia thì phát hiện Lâm Văn Bc2 đang trôn trên cây, Sơn và Bc1 kêu Bc2 đi xuống đồ về lại trước nhà bà Thanh T. Tại đây, Bc1 và Bc2 tiếp tục đánh tay đôi với nhau nhưng được can ngăn. Lâm Văn Bc2 đi đến nhà Sơn lấy 01 cây dao cán vàng để trong ống dất dừa để phòng thân. Lúc này, Nguyễn Minh Bc1 đi về nhà Trương Văn C để tắm. Tại nhà C, Bc1 lấy 01 cây dao bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 30cm mang về nhà rồi hàn cây dao vào một thanh kẽm hộp vuông 03cm x 03cm, dài 82cm. Khi hàn xong cây dao, Bc1 nghe tiếng nhóm của Bc2 chửi bên ngoài đầu hẻm nên mang theo cây dao tự chế để đánh nhau với nhóm của Bc2. Lâm Văn Bc2 cầm cây dao cán vàng đi ra đầu hẻm thì gặp Huỳnh Tấn Bc5, Đồng Văn Bc4, Lê Thanh Bc3 thì Bc2 kêu mỗi người tìm 01 đoạn cây để đánh nhau với Bc1, thấy có đóng gỗ để cặp nhà người dân nên mỗi người lấy 01 đoạn gỗ vuông dài khoảng 40 - 50cm cầm trên tay rồi cả nhóm đi tìm Nguyễn Minh Bc1. Khi đến trước nhà bà L thì gặp nhau, bị can Nguyễn Minh Bc1 cầm dao tự chế xông vào chém trúng vào người Lâm Văn Bc2 01 cái, bị can Lâm Văn Bc2, đưa tay trái lên đỡ dao, tay phải cầm dao cán vàng đâm trúng vùng bụng của Nguyễn Minh Bc1 01 cái làm gãy cán dao. Lúc này, Bc1 và Bc2 quy xuống thì bị can Đồng Văn Bc4 và Lê Thanh Bc3 cầm cây xông vào đánh Bc1, bị can Huỳnh Tấn Bc5 cầm đoạn gỗ chọi bị can Bc1, Bc1 đứng dậy 02 tay cầm dao tự chế

chém trúng vào khuỷu tay trái của Bc3 01 cái. Lúc này, bị can Lâm Văn Bc2 hô lên: “Anh đâm trúng nó gãy cán dao rồi chạy mấy em ơi”, nhóm của bị can Lâm Văn Bc2 bỏ chạy, bị can Nguyễn Minh Bc1 cầm hung khí đuổi theo đến nhà bà Tư Mơ thì ngất xỉu, sau đó Bc1 được đưa đến trung tâm y tế huyện An Biên khâu vết thương. Bị can Lâm Văn Bc2 và bị can Lê Thanh Bc3 được đưa đến Trạm y tế xã T, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị.

* Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 461/KL-PY ngày 19/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Lê Thanh Bc3, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo vùng cánh tay trái;
 - Gãy móm trên, lồi cầu trong và gãy móm khuỷu trái đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện còn cứng khớp khuỷu trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35% (Ba mươi lăm phần trăm).
3. Vật gây thương tích: Vật sắc; Vật chứng (cây dao tự chế) gửi giám định gây được thương tích trên.

* Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 462/KL-PY ngày 19/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Nguyễn Minh Bc1, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo vùng bụng phải;
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm).
3. Vật gây thương tích:

Vật có góc cạnh sắc; Vật chứng (lưỡi dao cán vàng và cây dao tự chế) gửi giám định gây được thương tích trên.

* Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 496/KL-PY ngày 08/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Lâm Văn Bc2, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo vùng khuỷu tay trái;
 - Vết biến đổi màu sắc tổ da vùng bả vai trái;
 - Gãy móm khuỷu tay trái đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện còn hạn chế vận động khớp khuỷu trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng bả vai trái là 01% (Ba mươi lăm phần trăm);
- Vùng bả vai trái là 17% (Mười bảy phần trăm);

3. Tỷ lệ do thương tích gây nên hiện tại là: 18% (Mười tám phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Vật tày diện giới hạn; Vật chứng (cây dao tự chế và khúc gỗ) gửi giám định gây được thương tích trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (Một) Cây dao tự chế có cán bằng thanh kẽm hộp rỗng vuông 03cm x 03cm, dài 82cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, nhọn, có một bề lưỡi sắt bén dài 30cm, lưỡi dao bị cong; 01 (Một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,2cm, bị gãy mất cán, một bên lưỡi dao có in dòng chữ “KIWI-BRANDSTAINLESSSTEEL (dao cán vàng); 01 (Một) khúc gỗ vuông dài 71cm.

Về trách nhiệm dân sự, Bị can Nguyễn Minh Bc1 đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho Lê Thanh Bc3 số tiền 5.000.000 đồng, bồi thường cho Lâm Văn Bc2 500.000 đồng, 02 người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKS-AM ngày 31-10-2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Minh Bc1 về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự; truy tố Lâm Văn Bc2, Đồng Văn Bc4, Lê Thanh Bc3, Huỳnh Tấn Bc5 về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Nguyễn Minh Bc1 về tội Cố ý gây thương tích và đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Đình chỉ giải quyết đối với các bị cáo Bc2, Bc3, Bc5, Bc4 do bị hại đã rút yêu cầu khởi tố.

Vật chứng xử lý theo quy định; trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì nên không xét.

- Bị cáo trình bày: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; không tranh luận gì.

Bị cáo Bc1 xác định việc rút yêu cầu khởi tố đối với các bị cáo Bc2, Bc3, Bc5, Bc4 là hoàn toàn tự nguyện; không yêu cầu bồi thường gì. Trong lời nói

sau cùng bị cáo trình bày rất hối hận, ăn năn và hứa sẽ không vi phạm nữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Các bị cáo Bc2, Bc3, Bc5, Bc4 đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bc1; bị cáo Bc3 đồng ý nhận thêm số tiền 3.000.000 đồng do bị cáo Bc1 hỗ trợ; các bị cáo không yêu cầu gì bồi thường thêm.

- Người bào chữa cho bị cáo Bc1: Thống nhất với tội danh, các tình tiết mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Đề nghị xem xét thêm là bị cáo đã thật sự ăn năn, hối cải, tại phiên tòa đã tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại Bc3; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn do cha mẹ đã không sống chung.

- Người bào chữa cho bị cáo Bc5: do bị hại đã rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo nên đề nghị đình chỉ vụ án đối với bị cáo. Các bên đã hòa giải tốt với nhau nên đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Bc1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 15/10/2021 tại ấp X A, xã T, huyện An Minh do có mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau giữa Nguyễn Minh Bc1 và nhóm của Lâm Văn Bc2, Lê Thanh Bc3, Đồng Văn Bc4, Huỳnh Tấn Bc5. Nguyễn Minh Bc1 đã dùng dao tự chế và gây 03 khúc đánh gây thương tích cho 02 người (Lê Thanh Bc3 35% và Lâm Văn Bc2 18%). Lâm Văn Bc2 dùng cây dao Thái Lan (dao cán vàng) đâm Nguyễn Minh Bc1, các bị cáo Lê Thanh Bc3, Huỳnh Tấn Bc5, Đồng Văn Bc4 mỗi người dùng 01 đoạn gỗ vuông đánh Nguyễn Minh Bc1. Hậu quả làm Bc1 bị thương tích 02%.

[3] Khi thực hiện hành vi các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Chỉ vì muốn giải quyết mâu thuẫn cá nhân mà các bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho người khác; hành vi được bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo Bc1 trực tiếp gây thương tích cho Bc3 35%, Bc2 18%. Bị cáo Bc2 dùng dao cán vàng, các bị cáo Bc5, Bc4, Bc3 dùng đoạn gỗ, cùng cố ý gây thương tích và đã gây tổn hại sức khỏe Bc1 02%. Công cụ bị cáo Bc1 dùng để gây thương tích là dao tự chế và gậy ba khúc; của phía bị cáo Bc2 là dao cán vàng và đoạn gỗ, các công cụ này được xác định là hung khí nguy hiểm, là tình tiết định tội theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Minh Bc1 phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); các bị cáo Lâm Văn Bc2, Lê Thanh Bc3, Huỳnh Tấn Bc5, Đồng Văn Bc4 về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Đối với các bị cáo Lâm Văn Bc2, Lê Thanh Bc3, Huỳnh Tấn Bc5, Đồng Văn Bc4 bị truy tố và xét xử về tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị hại (đồng thời là bị cáo) Nguyễn Minh bc1 đã rút yêu cầu khởi tố, việc rút yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện. HĐXX căn cứ vào Điều 155 và khoản 1 Điều 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Lâm Văn Bc2, Lê Thanh Bc3, Huỳnh Tấn Bc5, Đồng Văn Bc4 với lý do bị hại rút yêu cầu khởi tố.

[5] Hành vi của bị cáo Bc1 là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của các bị hại. Sức khỏe là vốn quý giá của con người, không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo không chỉ gây tổn thương sức khỏe cho bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo liên tục gây thương tích cho nhiều người cho thấy bị cáo không tôn trọng pháp luật, không tôn trọng sức khỏe của người khác, thể hiện tính chất hung hăng. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm nhằm răn đe bị cáo và giáo dục mọi người có ý thức và lựa chọn cách xử sự phù hợp pháp luật khi giải quyết những mâu thuẫn cá nhân.

[6] Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục hậu quả đầy đủ cho các bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và đã được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2

Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

[7] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt thể hiện trước khi phạm tội chưa từng vi phạm pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng; việc phạm tội là nhất thời. HĐXX thống nhất áp dụng Điều 38 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, mức phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, xét xử, buộc bị cáo chấp hành tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp tính chất mức độ và có sự khoan hồng.

[8] Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho các bị hại; các bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[9] Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[10] Về án phí, bị cáo Bc1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do bị kết án 200.000 đồng và án phí do rút yêu cầu khởi tố là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ các điều 155, 282, 299, 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ vụ án đối với các bị cáo:

(1) Lâm Văn Bc2, sinh ngày 05/12/1997 tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; giới tính: nam; nơi cư trú ấp TA, xã BS, huyện Hòn Đất, Kiên Giang;

(2) Lê Thanh Bc3, sinh ngày 04/6/2001 tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; giới tính: nam; nơi cư trú ấp VR, xã BS, huyện Hòn Đất, Kiên Giang;

(3) Đồng Văn Bc4, sinh ngày 21/7/2003 tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; giới tính: nam; nơi cư trú ấp VR, xã BS, huyện Hòn Đất, Kiên Giang;

(4) Huỳnh Tấn Bc5, sinh ngày 15/12/2003 tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; giới tính: nam; nơi cư trú ấp VR, xã BS, huyện Hòn Đất, Kiên Giang;

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh truy tố về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Lý do đình chỉ: bị hại rút yêu cầu khởi tố.

2- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh Bc1 (B) phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Bc1 (B) 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án được khấu trừ thời gian giam, giữ từ ngày 23/12/2021 đến ngày 15/7/2022.

3- Về trách nhiệm dân sự, không ai yêu cầu thêm nên không xét.

4- Về biện pháp tư pháp: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) Cây dao tự chế có cán bằng thanh kẽm hộp rỗng vuông 03cm x 03cm, dài 82cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, nhọn, có một bề lưỡi sắt bén dài 30cm, lưỡi dao bị cong; 01 (Một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,2cm, bị gãy mất cán, một bên lưỡi dao có in dòng chữ “KIWI-BRANDSTAINLESSSTEEL (dao cán vàng); 01 (Một) khúc gỗ vuông dài 71cm. (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 41/QĐ-VKS-AM ngày 31-10-2022 của VKSND huyện An Minh).

5- Về án phí, căn cứ khoản 2, 3 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bc1 chịu tổng số 400.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, gồm 200.000đ án phí do bị kết án và 200.000 đồng án phí do là bị hại rút yêu cầu.

6- Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 31-01-2023)./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; BH, NBC;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND X. BS, H. Hòn Đất, T.Kiên Giang;
- UBND X. T, H. An Minh, T.Kiên Giang;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công